TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2021/HNGĐ-ST.
Ngày: 19/7/2021.
V/v *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH – TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Vinh.

2. Bà Huỳnh Thị Yến.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Đoàn Bá Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà:* Bà Dương Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021, về việc "Ly hôn và tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 07/2021/TB-TA, ngày 02 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1990;

Bị đơn: Anh Lê Hồng Th, sinh năm 1986;

Người có quyền lợi liên quan: Cháu Lê Thị Minh T, sinh năm 2012;

Cùng nơi cư trú: Bản 3, xã La Ngâu, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

(Chị Ngoan, anh Thái, cháu T đều vắng mặt; riêng chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn - chị Lê Thị Ng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ng và anh Lê Hồng Th tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã La Ngâu, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận vào ngày 14/3/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th ham chơi, không lo làm ăn, chăm lo cho gia đình. Từ đó vợ chồng thường xuyên gây gỗ, sau đó anh Th bỏ vào Thành phố Hồ Chí Minh và chị Ng cũng chuyển về nhà ba mẹ ruột của chị Ng tại xã Đồng Kho sống đến nay. Trong thời gian chị Ng và anh Th sống ly thân đến nay, cả hai không liên lạc, quan tâm hỏi han nhau. Hiện nay chị Ng không còn yêu thương anh Thái, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã nghiêm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Chị Ng và anh Th có 02 con chung là Lê Thị Minh Th, sinh năm 2012 và Lê Thị Lan A, sinh năm 2016. Hiện các con đang sống với chị Ng. Khi ly hôn, chị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc hai người con chung cho đến khi thành niên. Chị Ng không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ để giải quyết vụ án, bị đơn – anh Lê Hồng Th có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Bản 3, xã La Ngâu, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Th đến Tòa án để lấy lời khai, hòa giải và thực hiện các thủ tục tố tụng khác nhưng anh Th đều vắng mặt. Do đó, Tòa án không thể tiến hành hòa giải theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử công khai.

[3]. Theo lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử, người có quyền lợi, liên quan - cháu Lê Thị Minh T trình bày:

Hiện cha mẹ của cháu T không còn ở chung với nhau; cháu T cùng em là cháu Lê Thị Lan Anh đang học và sống với mẹ của cháu T tại xã Đồng Kho. Trường hợp cha mẹ cháu không sống chung nữa thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

[4]. Những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án:

- Nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ sau: Bản sao trích lục kết hôn; 02 bản sao trích lục khai sinh con chung; bản phô tô có chứng thực giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu.

- Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của các đương sự, tiến hành xác minh tại địa phương xã La Ngâu về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Ng, anh Th theo Biên bản xác minh ngày 24/5/2021.

[5]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh phát biểu ý kiến như sau:

- Ý kiến về việc tuân theo Pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án

cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến đề nghị việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận cho chị Lê Thị Ng được ly hôn với anh Lê Hồng Th. Đề nghị giao 02 người con chung cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng và buộc chị Ng phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn – chị Lê Thị Ng và bị đơn – anh Lê Hồng Th đều vắng mặt tại phiên Tòa. Trong đó, chị Ng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Riêng anh Th mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không rõ lý do. Do đó, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.

[2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn – chị Lê Thị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lê Hồng Th và giải quyết về quyền nuôi con chung khi ly hôn, ngoài ra các đương sự đều không có yêu cầu nào khác. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp.

Vụ án không có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài, không cần phải ủy thác tư pháp; bị đơn có nơi cư trú tại: Bản 3, xã La Ngâu, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về yêu cầu giải quyết ly hôn của nguyên đơn – chị Lê Thị Ngoan:

Chị Lê Thị Ng và anh Lê Hồng Th tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã La Ngâu, huyện Tánh Linh; theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2012, ngày 14/3/2012. Tuy vắng mặt tại phiên Tòa nhưng theo nội dung lời khai và ý kiến đã trình bày có tại hồ sơ vụ án, tại các bút lục số 34 và 36, chị Ng vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh Thái. Bởi vì sau khi kết hôn, chị Ng và anh Th chỉ chung sống hạnh phúc được thời gian đầu; sau đó vợ chồng thường nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm; giữa vợ chồng không có sự quan tâm, yêu thương nhau, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng. Hiện tại chị Ng đã không còn chung sống với anh Thái, không còn tình cảm yêu thương anh Th nên cương quyết ly hôn. Điều này phù hợp với kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Ng, anh Th tại địa phương.

Trong khi đó, quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã thông báo cho anh Th biết việc chị Ng làm đơn yêu cầu ly hôn nhưng anh Th không hợp tác, không thực hiện quyền cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên Toà án không thể tiến hành hoà giải đoàn tụ được mà phải đưa vụ án ra xét xử công khai.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân của chị Ng và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Ng được ly hôn với anh Th là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:

Trong thời gian chung sống, chị Lê Thị Ng và anh Lê Hồng Th có 02 người con chung tên Lê Thị Minh Th, sinh năm 2012 và Lê Thị Lan A, sinh năm 216. Hiện nay 02 người con chung đang ở với chị Ng. Khi ly hôn, chị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 người con chung và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện tại cháu T và cháu Anh đang có cuộc sống ổn định với chị Ng, được ăn học, chăm sóc đầy đủ và tại bút lục số 35, cháu T trình bày có nguyện vọng được ở với chị Ng khi cha mẹ ly hôn. Do đó, cần tiếp tục giao cháu T và cháu Anh cho chị Ng nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Chị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về án phí: Buộc chị Lê Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH XIV, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7]. Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận cho chị Lê Thị Ng được ly hôn với anh Lê Hồng Th. Đề nghị giao 02 người con chung cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng và buộc chị Ng phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xét thấy ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 144, 147, 227, 228 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH XIV, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Ng được ly hôn với anh Lê Hồng Th.

- *Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Giao cho chị Lê Thị Ng được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 người con chung tên Lê Thị Minh T, sinh năm 2012 và Lê Thị Lan A, sinh năm 2016 cho đến khi thành niên. Anh Lê Hồng Th không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Ng nhưng được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về án phí:* Buộc chị Lê Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ đã nộp theo biên lai số No 0004595, ngày 24/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Chị Ng đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai. Các đương sự vắng mặt tại phiên Tòa đều được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- C.C Thi hành án;
- UBND xã La Ngâu (thay TB);
- Lưu VP, án văn, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hạ Hải Hồ